|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU TỈNH SƠN LA**  Số: 38/2023/QĐHGTTLH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Mộc Châu, ngày 27 tháng 01 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn L và anh Nguyễn T;

Sau khi nghiên cứu:

* Đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 10 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn L.
* Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 01 năm 2023, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn L - Sinh năm 1993. Địa chỉ: Tiểu khu X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La.

Người bị kiện: Anh Nguyễn T - Sinh năm 1992. Địa chỉ: Bản C, xã T huyện Y, tỉnh Sơn La.

Tạm trú tại: Tiểu khu X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Tiểu khu X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La.

* Căn cứ tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên hòa giải được ghi nhận trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 01 năm 2023 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 01 năm 2023 cụ thể như sau:
   * Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn L và anh Nguyễn T.
   * Về con chung: Giao cả hai cháu Nguyễn N, sinh ngày 24/02/2015; Nguyễn Ngọc B, sinh ngày 02/6/2017 cho chị Nguyễn L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nguyễn L chưa yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

* Về tài sản chung: Hai anh chị tự thỏa thuận phân chia, không kê khai và không đề nghị Tòa án giải quyết.
* Về nợ chung:

Anh Nguyễn T có trách nhiệm thanh toán số tiền 700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng) cho bà Nguyễn Thị H vào ngày 25/12/2023.

Chị Nguyễn L có trách nhiệm thanh toán số tiền 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng) cho bà Nguyễn Thị H vào ngày 25/6/2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La; * Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu; * Chi cục THADS huyện Mộc Châu; * UBND xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La; * Các bên tham gia hòa giải; * Lưu hồ sơ. | **THẨM PHÁN**  **(Đã ký)**  **Vũ Thị Hương** |